

KHÔI 10

	10A3	10A4	10A5	10A6	10A7	10A8	10A9
ương	Toán-Định	Địa Lí-Hiền (Địa)	Hóa học-Vương	Địa Lí-Thủy	HĐTN-HN-Cường	Tiếng Anh-Thủy	Toán-Chính
ương	Toán-Định	HĐTN-HN-Hà (Lí)	Lịch Sử-Hạnh (Sử)	GDKTPL-Tuyệt	CNCK-Giang	Toán-Liên	Toán-Chính
Phương	Vật lí-Hà (Lí)	Tiếng Anh-Phương	Toán-Định	HĐTN-HN-Vĩnh	Địa Lí-Thủy	Địa Lí-Hiền (Địa)	Tin học-Phương
ương (L	CD Toán-Định	CD Vật lí-Hà	Địa Lí-Thủy	Lịch Sử-Hạnh (Sử)	Tin học-Phương	CD Địa lý-Hiền	HĐTN-HN-Giang (CN
n-Thủy	Ngữ văn-Thảo	Tiếng Anh-Phương	CD Toán-Định	Tiếng Anh-Hạnh (anh	Tiếng Anh-Toan	Địa Lí-Hiền (Địa)	CNCK-Giang
n-Thủy	Hóa học-Vương	Ngữ văn-Ngọc	Ngữ văn-Hiệu	Vật lí-Thảo	Tiếng Anh-Toan	GDKTPL-Tuyệt	CD Địa lý-Hiền
-Linh	Tiếng Anh-Toan	Ngữ văn-Ngọc	CD Ngữ văn-Hiệu	Hóa học-Vương	Toán-Định	Ngữ văn-Thảo	Địa Lí-Hiền (Địa)
ương (L	CD Hóa học-Linh	Toán-Định	Tiếng Anh-Toan	CD Vật lí-Thảo	Ngữ văn-Thảo	Toán-Liên	Tiếng Anh-Hạnh (anh)
	Vật lí-Hà (Lí)	Toán-Định	CNCK-Giang	Toán-Thần	Ngữ văn-Thảo	Tiếng Anh-Thủy	Tiếng Anh-Hạnh (anh)
c-Hà	HĐTN-HN-Cường	Lịch Sử-Lụa	Tiếng Anh-Toan	Ngữ văn-Tím	CD Lịch sử-Hạnh	Tin học-Phương	Toán-Chính
hính	Tin học-Phương	Hóa học-Hùng	GDQP-AN-Nhi	GDTC-Huy	Ngữ văn-Thảo	GDDP-Lụa	CD Ngữ văn-Tím
hính	Ngữ văn-Thảo	GDDP-Ngọc	HĐTN-HN-Cường	CD Ngữ văn-Tím	GDTC-Huy	HĐTN-HN-Lụa	CD Lịch sử-Hạnh
-Lụa	Ngữ văn-Thảo	CD Ngữ văn-Ngọc	GDTC-Huy	CD Toán-Thần	HĐTN-HN-Cường	GDQP-AN-Nhi	Tin học-Phương
hính	Toán-Định	GDTC-Huy	HĐTN-HN-Cường	GDDP-Hiền (Địa)	GDQP-AN-Nhi	HĐTN-HN-Lụa	HĐTN-HN-Giang (CN
Huy	GDQP-AN-Nhi	Ngữ văn-Ngọc	Ngữ văn-Hiệu	Vật lí-Thảo	Toán-Định	CNCK-Giang	Lịch Sử-Hạnh (Sử)
ọc-Linh	Sinh học-Cường	Tin học-Phương	Ngữ văn-Hiệu	Ngữ văn-Tím	GDTC-Huy	Tiếng Anh-Thủy	GDDP-Lụa
-Linh	GDDP-Cường	Toán-Định	GDTC-Huy	Ngữ văn-Tím	Lịch Sử-Hạnh (Sử)	CNCK-Giang	Ngữ văn-Ngọc
n-Thủy	Lịch Sử-Lụa	CD Toán-Định	CNCK-Giang	Tiếng Anh-Hạnh (anh	Tin học-Phương	GDTC-Huy	GDQP-AN-Nhi
ương	GDTC-Huy	HĐTN-HN-Hà (Lí)	Địa Lí-Thủy	HĐTN-HN-Vĩnh	CNCK-Giang	CD Ngữ văn-Thảo	GDKTPL-Tuyệt
N-Nhi	CD Vật lí-Hà	GDTC-Huy	GDDP-Thủy	Tiếng Anh-Hạnh (anh	GDKTPL-Tuyệt	Toán-Liên	CNCK-Giang
Ngọc	Tiếng Anh-Toan	Tiếng Anh-Phương	CD Vật lí-Hà	Hóa học-Vương	CD Ngữ văn-Thảo	Lịch Sử-Lụa	Tiếng Anh-Hạnh (anh)
Thảo	Tiếng Anh-Toan	Vật lí-Hà (Lí)	Hóa học-Vương	GDQP-AN-Nhi	Địa Lí-Thủy	GDTC-Huy	Ngữ văn-Ngọc
Thảo	Hóa học-Vương	GDQP-AN-Nhi	Vật lí-Hà (Lí)	GDKTPL-Tuyệt	Tiếng Anh-Toan	CD Lịch sử-Lụa	GDTC-Huy
c-Hà	HĐTN-HN-Cường	Địa Lí-Hiền (Địa)	Toán-Định	GDTC-Huy	CD Địa lý-Thủy	Ngữ văn-Thảo	GDKTPL-Tuyệt
-Thần	GDTC-Huy	Tin học-Phương	Toán-Định	Địa Lí-Thủy	GDKTPL-Tuyệt	Ngữ văn-Thảo	Địa Lí-Hiền (Địa)
Huy	Sinh học-Cường	Hóa học-Hùng	Vật lí-Hà (Lí)	Toán-Thần	Toán-Định	Tin học-Phương	Ngữ văn-Ngọc
Thảo	Tin học-Phương	Vật lí-Hà (Lí)	Tiếng Anh-Toan	Toán-Thần	GDDP-Hiền (Địa)	GDKTPL-Tuyệt	GDTC-Huy